TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ BÌNH** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 35/2022/QĐST - HNGĐ	*Phú Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 01 năm 2022 , giữa:

- Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị L, sinh năm 1981;

- Bị đơn: Anh Lương Văn Đ, sinh năm 1976.

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào các Điều 147; 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 28 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Hoàng Thị L và anh Lương Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị L và anh Lương Văn Đ thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Hoàng Thị L và anh Lương Văn Đ thỏa thuận giao 02 (hai) con chung là Lương Hoàng G, sinh ngày 19/3/2012 và Lương Hoàng P, sinh ngày 12/11/2018, hiện các con chung vẫn khỏe mạnh và phát triển bình thường cho chị Hoàng Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi có sự thay đổi hợp pháp

Anh Lương Văn Đ được quyền thăm nom con chung theo quy định pháp luật mà không ai được cản trở.

Nghĩa vụ cấp dưỡng: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Hoàng Thị L tự nguyện chịu 150.000 đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002691 ngày 31 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P. Hoàn trả cho chị Lan 150.000đ tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND h. Phú Bình;
- UBND xã Bảo Lý;
- Chi cục h. Phú Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Giang